

Bản án số: 58/2025/HN-ST

Ngày: 29-4-2025

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G – B

Với Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* bà Đặng Thị Ngọc Duyên.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Phạm Thị Thu Trang

Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan

- **Thư ký phiên tòa:** bà Trần Thị Bình Nguyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh B.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G tham gia phiên tòa:** bà Võ Thị Minh Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 29/4/2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 63/2025/TLST – HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2025 về việc: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 26/3/2025 và quyết định hoãn phiên tòa số: 106/2025/QĐST-HNGĐ ngày 14/4/2025 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* chị Châu Thị Thanh M, sinh năm 2003; địa chỉ: ấp B, xã H, huyện C, tỉnh B (vắng có đơn).

2. *Bị đơn:* anh Võ Thành L, sinh năm 1996; địa chỉ: số 584, ấp L1, xã L2, huyện G, tỉnh B (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05/02/2025 và trong quá trình tố tụng, nguyên đơn chị Châu Thị Thanh M trình bày:

Chị và anh Võ Thành L đã tự nguyện kết hôn vào năm 2022, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L2, huyện G, tỉnh B vào ngày 06/9/2022.

Sau khi kết hôn, hai bên sinh sống tại xã H, huyện C, tỉnh B. Quá trình chung sống, do bất đồng quan điểm nên cuộc sống hôn nhân không hạnh phúc. Hai bên sống ly thân từ ngày 15/11/2024 đến nay. Trong thời gian sống ly thân, hai bên đều không có thiện chí hàn gắn.

Hiện hai bên không còn tình cảm vợ chồng, không có khả năng hàn gắn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh L. Con chung Võ Ngọc Mẫn N, sinh ngày 08/01/2023 hiện ở với chị. Khi ly hôn, chị yêu cầu trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu đủ 18 tuổi, không yêu cầu anh L cấp dưỡng. Tài sản chung, nợ chung không có.

Trong quá trình tố tụng, bị đơn anh Võ Thành L vắng mặt không lý do và không có văn bản nêu ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị Châu Thị Thanh M.

** Tại phiên tòa:*

Chị Châu Thị Thanh M vắng nhưng có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

Anh Võ Thành L vắng mặt không lý do.

Quan điểm của Viện kiểm sát:

- Về thủ tục: sau khi nhận đơn khởi kiện, các tài liệu, chứng cứ kèm theo và xem xét có đủ điều kiện thụ lý, Tòa án đã tiến hành thủ tục thụ lý vụ án theo đúng quy định so với Bộ Luật tố tụng dân sự và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng và đầy đủ Nệm vụ, quyền hạn của mình trong giai đoạn chuẩn bị xét xử. Các tài liệu, chứng cứ được thu thập đầy đủ làm cơ sở giải quyết đúng đắn vụ án. Thời hạn chuẩn bị xét xử đảm bảo theo quy định tại Điều 203 Bộ Luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo đúng, đầy đủ các quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan về việc xét xử sơ thẩm vụ án, không vi phạm về việc xét xử vụ án. Nguyên đơn chị M thực hiện đúng quy định tại các điều 70, 71 Bộ luật Tố tụng dân sự và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. Chị M có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị đơn anh L chưa thực hiện đúng quy định tại các điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

- Về nội dung: căn cứ các điều 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Châu Thị Thanh M.

+ Về hôn nhân: chị Châu Thị Thanh M được ly hôn với anh Võ Thành L.

+ Về con chung: giao cháu Võ Ngọc Mẫn N, sinh ngày 08/01/2023 cho chị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Ghi nhận việc chị M không yêu cầu anh L cấp dưỡng cho con.

+ Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu toàn bộ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra công khai các chứng cứ tại phiên tòa, ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

Về thủ tục: tại phiên tòa, nguyên đơn chị Châu Thị Thanh M vắng nhưng có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; bị đơn anh Võ Thành L mặc dù đã được triệu tập

hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt không lý do. Do đó, việc đưa vụ án ra xét xử là phù hợp với quy định tại các điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung:

[1] Về hôn nhân: chị Châu Thị Thanh M và anh Võ Thành L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã L2, huyện G, tỉnh B vào ngày 06/9/2022 nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp.

Theo nguyên đơn chị Châu Thị Thanh M, trong quá trình chung sống do bất đồng quan điểm nên chị và anh L phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân từ tháng 11/2024 đến nay. Trong thời gian sống ly thân, cả hai đều không có thiện chí hàn gắn. Hiện chị M giữ nguyên yêu cầu ly hôn và yêu cầu xét xử vắng mặt. Quá trình tố tụng, bị đơn anh Võ Thành L không tham gia các phiên hòa giải, không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu ly hôn của chị M và cũng vắng mặt tại phiên tòa.

Tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình quy định: ”1. *Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình....*2. *Vợ chồng có nghĩa vụ sống chung với nhau, trừ trường hợp vợ chồng có thoả thuận khác hoặc do yêu cầu của nghề nghiệp, công tác ... và lý do chính đáng khác*”.

Như vậy, việc chị M và anh L không còn quan tâm đến nhau và sống ly thân thể hiện cả hai đã không còn tình cảm, không có thiện chí hoà giải để hàn gắn tình cảm vợ chồng, tình trạng mâu thuẫn giữa hai bên đã trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài và không còn khả năng hàn gắn. Do đó, xét yêu cầu ly hôn của chị M là có cơ sở, phù hợp với quy định pháp luật tại các điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về con chung: Võ Ngọc Mẫn N, sinh ngày 08/01/2023. Hội đồng xét xử xét thấy, trong thời gian chị M, anh L sống ly thân, cháu N ở với chị M, cuộc sống đã ổn định, tính đến thời điểm xét xử cháu N chưa đủ 3 tuổi. Quá trình tố tụng, anh L cũng không tranh chấp nuôi con. Do đó xét yêu cầu trực tiếp nuôi cháu N của chị M là có cơ sở, phù hợp với quy định pháp luật tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 nên được chấp nhận. Về cấp dưỡng, ghi nhận chị M tự nguyện không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: chị M khai không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

[4] Xét đề nghị của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: chị Châu Thị Thanh M phải nộp số tiền là 300.000 đồng theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; các điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/- Chấp nhận yêu cầu của chị Châu Thị Thanh M được ly hôn với anh Võ Thành L.

2/- Con chung: Võ Ngọc Mẫn N, sinh ngày 08/01/2023.

Giao Võ Ngọc Mẫn N, sinh ngày 08/01/2023 cho chị M trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng, ghi nhận chị M tự nguyện không yêu cầu anh L cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Cha, mẹ trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3/- Tài sản chung, nợ chung: chị M khai không có, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

4/- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: buộc chị Châu Thị Thanh M phải nộp số tiền là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0007746 ngày 12/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G. Do đó, án phí sơ thẩm, chị M đã nộp xong.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B
- VKSND huyện;
- Chi cục THA huyện;
- UBND xã L2,
- (G, B);
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Ngọc Duyên

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Thị Ngọc Duyên

Nơi nhận:

- TAND tỉnh B
- VKSND huyện;
- Chi cục THA huyện;
- UBND xã L2,
(G, B);
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đặng Thị Ngọc Duyên

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN GIAO NHẬN

Hôm nay, vào hồi giờ phút, ngày tháng năm 2025.

Tại: Trụ sở Viện kiểm sát nhân dân huyện G

* Bên giao: bà Đặng Thị Ngọc Duyên – Thẩm phán

* Bên nhận:- Viện
kiểm sát nhân dân huyện G.

Tiến hành giao nhận: Bản án số 58/2025/HN-ST ngày 29/4/2025 của TAND
huyện G (Châu Thị Thanh M – Võ Thành L).

Hai bên được nghe, đọc biên bản và đồng ý ký tên

Biên bản kết thúc vào hồi giờ phút cùng ngày.

Người giao

Người nhận

Đặng Thị Ngọc Duyên

,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,